

## Truyện ngắn Việt Nam sau 1986 và sự mở rộng đường biên thơ lo i

(trích Tập chí văn nghệ quân đội – số tháng 6/ 2016)

□

### ĐINH TRÍ DŨNG □□

Một trong những đường đi mới nổi bật của văn học Việt Nam sau 1986 là sự đan xen, thâm nhập lẫn nhau giữa các thể loại. Những gì ta đã nói đến chốt lại trong văn xuôi, chốt lại trong truyện ngắn, màu sắc thể loại trong thơ ... Với tính chất là một thể loại tự sự cổ xưa, năng động, truyện ngắn đã liên tục đi mới, thu hút vào trong nó những thể loại khác. Thực ra đường đi mới này đã biểu hiện những khác nhau trong truyện ngắn Việt Nam trước 1986, những phân biệt sau 1986, sự mở rộng đường biên trong truyện ngắn mới thực sự trở nên rõ nét trên cả hai phương diện nội dung và hình thức thể loại. Và truyện ngắn đã trở thành một trong những thể loại có thành tựu nổi bật nhất trong bức tranh văn học thời kỳ Đổi mới.

Quan niệm truyện thơ cho rằng truyện ngắn là hình thức tự sự cổ xưa, trọng cốt lõi là nội dung lãng mạn. Dung lượng là dấu hiệu của những đường đi tiên, và nó cũng quy định những năng lực bao quát hiện thực, thể hiện sự phức tạp của thế giới này. Nếu tiêu chuẩn thơ cổ xưa có xu hướng mở rộng không gian, kéo dài thời gian, chi tiết linh động sống trong sự đầy đặn và toàn vẹn, ôm trùm những cảnh đẹp, những sự phức tạp, thì truyện ngắn thơ xoáy vào một điểm, một “nhát cắt” điển hình nào đó của hiện thực. Nhà văn Nguyễn Công Hoan, bậc thầy của truyện ngắn hiện thực trào phúng, khi nói về kinh nghiệm viết đã nhận xét: “Mười truyện ngắn là truyện ngắn, chứ nên lấy một ý chính làm chủ đề cho truyện. Những chi tiết trong truyện chỉ nên xoay quanh chủ đề này. Không có chi tiết thừa, rườm rà, miên man. Mười truyện ngắn có một ý, một ý thôi. Ý này là ý chính của truyện nhưng thực ra nó là ý định của tác giả ... Làm nổi bật ý này cho các chi tiết, thì truyện sẽ hay”. Những cây bút truyện ngắn khác cũng nói đến tính chất ngắn gọn, cô đúc, tính “một chủ đề” của truyện ngắn. Bùi Hiền cho rằng: “Truyện ngắn lấy một khoảnh khắc trong cuộc đời một con người mà dựng lên”. Nguyễn Kiên cũng có ý kiến tương tự: “Mười truyện ngắn chỉ chứa đựng một tình huống nào đó đã xảy ra trong đời sống, nếu đời hai tình huống lên, truyện ngắn sẽ bị phá vỡ”. Nguyễn Thành Long cũng chú ý khai thác cái mà ông gọi là “moment” (ông tạm dịch là “chức lát”) trong truyện ngắn...

Các ý kiến trên đã từng là định hướng cho sáng tác của nhiều nhà văn trong một thời kỳ dài. Nguyễn Công Hoan là người trung thành với cách kể của truyện đời sống, chủ đề rõ ràng, không có quá nhiều nhân vật. Nếu câu chuyện còn có khả năng phát triển, ông cắt nó làm hai truyện liên hoàn, như những truyện của Báo hiện tại và Báo hiện tại trước nghĩa cha và Báo hiện tại trước nghĩa mẹ; Công đồng của

cái miệng và Ngồi ba. Truyện của Bùi Hiền, Nguyễn Kiên, Nguyễn Thành Long... cũng thơ ngắn chú ý khai thác nhịp “moment” đặc biệt và đã có nhiều tác phẩm to đùng của văn xuôi ngắn đặc.

Sau 1975, đặc biệt là sau 1986, tính chất “mặt chữ”, tính “nhát chữ” bó hẹp của thơ loa truyện ngắn đã bị phá vỡ. Cuộc sống biến động, với nhiều mảng hình thức phức tạp đan xen nhau. Nhà văn cũng không còn yên tâm với cái nhìn và sự cắt nghĩa giản đơn, mặt chữ. Truyện ngắn đã có sự nở rộ biên độ trên nhiều phương diện. Về hình thức, mặt chữ nó co nén lại trong truyện ngắn, mặt khác nó lại có xu hướng gia tăng về dung lượng. Một số nhà nghiên cứu cho rằng truyện ngắn là hình thức kéo truyện ngắn về phía trữ tình, phía chất thơ, là “làm cho ngắn đặc rung động, làm cho tâm hồn ngắn đặc biệt nhạy cảm với những xao động tinh vi nhất của cuộc đời”. Ngược lại với xu hướng trên là sự gia tăng dung lượng và mở rộng khả năng bao quát hình thức, là sự xoáy sâu vào những bí ẩn nhân sinh, là cái nhìn đa chiều và sự phức tạp của ngắn, là xu hướng tiến tới thủy tinh hóa của truyện ngắn. Trong thực tế sáng tác trước đây, chúng ta đã từng nhìn thấy những truyện ngắn mang dáng dấp tiến tới thủy tinh AQ chính truyện

của Lưu Trọng Lư,

Sự phẫn nộ của ngắn

của M. Solokhov, Chí Phèo của Nam Cao...

Đường ngắn đã và đang có mặt sự vận động ngược chiều: Nếu mặt chữ phức tạp tiến tới thủy tinh có xu hướng ngắn lại ( *Tìm vấn đề phóng dao* của M. C. Can, *Lời nói, Ngõ đường thơ* của Trung Trung Địch, *Cõi ngắn* của *rung chuông trên thơ*

của Hồ Anh Thái,

*Thiên thần sám hối, Lão Khó*

của Tô Duy Anh,

*Trí tuệ suy tàn, Những đường a trở lại già, Thoát khỏi thơ*

của Nguyễn Bình Phương...) thì nhiều truyện ngắn lại có xu hướng kéo dài ra, mở rộng không gian, thời gian, đổi theo những sự phức tạp có thăng trầm, biến đổi, làm cho chúng mang dáng dấp những truyện văn xuôi hay tiến tới thủy tinh rút gọn. Ta có thể nhận thấy điều đó qua nhiều truyện ngắn của Nguyễn Huy Thiệp, Ma Văn Kháng, M. C. Can, Võ Thị Hào, Y Ban, Trần Thùy Mai, Nguyễn Ngọc T... Tuy nhiên, cái cắt đứt của phần là dung lượng mà là cách thức tiếp cận, đào xới hình thức. Lại kể chuyện truyện ngắn truyện thơ dài trên mặt chữ mà Nguyễn Công Hoan đã nói đường ngắn đang bị phá vỡ khi xuất hiện các truyện ngắn lồng ghép nhiều chất, nhiều ý tưởng, nhiều khi các chất đan xen vào nhau, với nhiều khoảng trống không để nhả ra như

*Phiên chế Giát, Chiều c thủy n ngoài xa*

cà Nguyễn Minh Châu,

*Vàng lã, Kỉ m s c, Gi t máu, Truyện tình k trong đêm m a*

cà Nguyễn Huy Thiệp,

*Cánh đ ng b t t n*

cà Nguyễn Ngọc Tấn,

*B c qua l i nguy n*

cà Tô Duy Anh,

*Khách s n Cánh Đ ng Di u, Ng i đàn bà nhìn qua song c a*

cà Mạc Can,

*H n trinh n*

cà Võ Thị H o,

*Bóng đèn, Vu quy*

cà Đ Hoàng Di u...

*Phiên chế Giát*

là cái nhìn đa chiều về nông thôn, về bản chất tiêu nông của người nông dân, là những đề cập mà âu lo về con đường đi lên của làng quê Việt Nam.

*Chiều c thủy n ngoài xa*

khám phá về những nghịch lý của đời sống, đường thì cũng là triết lý về văn chương, về nghệ thuật.

*Vàng lã, Phạm t t*

và đan xen lịch sử và dã sử, hiện tại và quá khứ, và là suy tư về quan hệ giữa chính trị và văn hóa, quy luật và cái đẹp.

*B c qua l i nguy n*

là câu chuyện tình yêu đau đớn, là lời tuyên ngôn “b c qua l i nguy n” cũ kĩ của tiên, những đ nh ki n c ng nh c v k thù truyện ki p, và lòng thù hận mù quáng.

*Cánh đ ng b t t n*

là những mảng sáng tối trong bức tranh hiện thực của xã hội Nam Bộ, là “cánh đồng bất tận” của đói nghèo, lạc hậu, tăm tối, cũng là triết lý về sự sống con người, về trớ trêu và báo ứng, về bao dung và đổi thay.

### Khách sạn Cánh Đồng Đỏ

u là suy tư và ác tính, vô cảm và trớ trêu, là sự đả kích - mỉa mai vô nghĩa của con người trong dòng chảy thời gian, là hiện thực và cũng là kỳ ảo, ngôn ngữ của thời hiện đại và quá khứ đan xen... Tính đa chiều này làm cho việc tiếp nhận những truyện ngắn trở nên khó khăn hơn, và nhiều lúc vì thế đã gây nên những tranh luận trái chiều.

Cùng với sự lồng ghép nhiều chủ đề là sự mở ra nhiều tuyến câu chuyện, câu chuyện nhân vật, sự phức tạp của hiện thực tình tiết, sự đan xen nhiều giọng điệu trần thuật. Xu hướng mở rộng, bao quát của cuộc đời với chiều sâu của sự phức tạp, với những “lưu ý đặc biệt”, “nghị luận xã hội” nào đó đã trở nên quen thuộc trong nhiều trang viết. Ngay tiêu đề các truyện ngắn đã gợi lên điếu đó: *Một người ở Hà Nội, Đồi cát, Lưu trữ, Bên vỉa hè cũ* (Nguyễn Khôi), *Tóc huyên màu bạc trên, Người đánh trống trên, Những người đàn bà, Anh chàng tôi người sung sướng, Bà ngoại, Người bà ru ngủ* (Ma Văn

Kháng),

*tôi, Một nhà cửa đời, Thử u phôi chửa chửa*

(Nguyễn Thị Thu Huệ),

Ch

*Vòng tròn luân chuyển gian, Hoá kiếp, Trời đất tông, Luân hồi*

(Trần Duy Anh),

*Người sót lại của rừng cát, Hồn trinh nữ, Nghị luận xã hội*

(Võ Thị Hào)... Trong các cây bút truyện ngắn viết thành công sau Đổi mới, Nguyễn Khôi là người chăm chú nhất dõi theo những thăng trầm của sự phức tạp, của những kiếp người giữa bao phong ba xã hội. Một người ở Hà Nội là sự khắc họa về đề tài sống động của cô Hiền - một người đàn bà Hà Nội bình thường, một bên lãnh sự, một phong thái quý phái, thanh lịch của con người đất Tràng An xưa mà tác giả xem như một “hạt bụi vàng” còn sót lại. Bên vỉa hè là câu chuyện ngậm ngùi về một “đôi mắt trắng trên một vẻ của cái nghị luận làm người” của một “bên vỉa hè cũ”, người có những bằng năm cầm bút với kho tàng hai mươi cái truyện ngắn và bút kí. Với giọng văn đầy chiêm nghiệm, triết lý của một con người từng trải, Nguyễn Khôi phát huy biệt tài nén chặt những sự phức tạp, buồn bã trong dăm bảy trang viết, vì thế câu chuyện dù khép lại nhưng âm của nó thì vẫn vang ngân.

Cùng với khả năng bao quát những thăng trầm của sự phức tạp theo chiều dài thời gian là sự mở rộng không gian phức tạp, là sự đan xen nhiều tuyến nhân vật. Truyện ngắn hôm nay cũng không đáng kể với hình thức “một hoặc vài nhân vật” mà đôi khi nó là câu chuyện của nhiều người, của gia đình, của dòng họ, của một làng, của một thị trấn *Giết máu* (Nguyễn Huy Thiệp) là lịch sử của một họ tộc, từ đời đời phú quý Phạm Ngọc Liên “sống đời tám mươi tuổi”. Ông có ba vợ, năm con trai, sáu con gái”, sang đời con là ông Phạm Ngọc Gia làm nghề mướn, đời đời cháu đích tôn Phạm Ngọc Chiếu thông minh tuấn tú từ nhỏ, thi đỗ, làm quan, đời đời cháu

sau buổi tối sáng và buổi chiều. Câu chuyện còn kéo dài đến đêm và chiều ngày hôm sau khi Phạm Ngọc Phong, một kẻ cắp hiền lành, cùng cha trong ân hận khi đưa con trai bị sét đánh chết. Bên ngoài là tấm trang truyện ngắn nén bí ẩn bao sự kiện của một học trò kéo dài ba buổi tối, với hàng chục số phận thăng trầm, đau khổ, gặm nhấm thành phần xã hội khác nhau.

### *Bức qua lối nguy*

Cha Tô Duy Anh là câu chuyện lối nguy, câu chuyện hèn thù kéo dài từ đời ông, đời cha đến đời con của một gia đình. Những truyện ngắn của Ma Văn Kháng, Nguyễn Quang Thân, Trần Thu Mai, Y Ban, Nguyễn B... cũng có xu hướng mở rộng dung lượng và sức chứa nghệ thuật.

Đường mở rộng dung lượng truyện ngắn, các cây bút cũng thử nghiệm hình thức kết cấu đặc đáo. Nguyễn Huy Thiệp thử nghiệm dùng hình thức liên hoàn hoặc truyện trong truyện như *Những ngày gió Hua Tát*

gặm nhấm truyện. Khung cảnh các câu chuyện thường mở đầu là “Ngày này Hua Tát...”, tiếp theo là “Có một cô gái...”, “Có một người đàn bà...”. Truyện Trái tim học xuất hiện nhân vật chàng Khó, sau đó trong truyện Nàng Sinh lại hiện lên hình ảnh anh miếu chàng Khó. Chút thoáng Xuân Hương gặm nhấm ba truyện, có quá khứ, có hiện tại, được tác giả ghép bên nhau liên tiếp là Truyện một nhà, Truyện hai nhà, Truyện ba nhà. Võ Thị Hào có sáng kiến kết các chương trong tiểu thuyết

ở *Giàn thêu*,

biến nó thành những truyện ngắn tiếp nối để được lập nên những vòng xoắn và đưa vào tập Những truyện không nên đưa vào lúc nửa đêm.

ở *Bức qua lối nguy*, *Vòng tròn luân chuyển gian*, *Hoá kiếp*

cha Tô Duy Anh như những câu chuyện nối tiếp nhau, móc xích vào nhau, với các nhân vật và có một truyện này, với tái xuất hiện các truyện tiếp theo.

Nhìn xét về tiểu thuyết đường mở, nhà văn Tô Duy Anh có một ý kiến đáng chú ý: “Xu hướng ngắn gọn, thu hẹp bề ngang, và khoan sâu theo chiều dọc... tiểu thuyết ít mô tả thế giới hiện tại mà ra một thế giới theo cách của nó”. Nhà nghiên cứu Bùi Việt Thắng cũng cho rằng: “Đặc điểm tiểu thuyết đường mở Việt Nam chúng ta sự thay đổi rõ khuynh hướng ngắn gọn hiện tại và kết truyện”. Truyện ngắn lối đang có một xu hướng mở rộng ngắn gọn lối. Nhà văn Nguyễn Ngọc nhận xét: “Dung lượng truyện ngắn hiện nay rất lớn, trong đó ba trang mở và nghìn chữ mà rõ một cuộc đời, một kiếp người, một thời đại. Các truyện ngắn bây giờ rất nặng. Dung lượng của nó là dung lượng của cuốn tiểu thuyết”. Nhà văn Lê Minh Khuê, khi đưa các truyện ngắn đến thi trên tuần báo Văn nghệ năm 1991, cho rằng: “Những người thích các truyện ngắn mang dáng dấp tiểu thuyết của ngắn, nghĩa là truyện này mà viết dài ra thì thành tiểu thuyết hơn hoi những tác giả đã đưa nó vào hai trang báo”. Các ý kiến trên thực ra không hề mâu thuẫn nhau mà đều cùng phần ánh mặt trời: các thế giới vẫn xuôi hiện đời, trong đó có tiểu thuyết và truyện ngắn, đang mở rộng đường biên giới, đang thâm nhập lẫn nhau, thu hút các yếu tố tích cực của nhau, mở đích cuối cùng là phát huy tối đa khả năng khám phá thế giới hiện thực, khám

## Truy n ng n Vi t Nam sau 1986 và s m r ng đ ng biên th lo i

Vi t b i Ban Biên T p

Th b y, 12 Tháng 11 2016 06:47 -

---

phá th gi i tâm h n đ y ph c t p, bí n c a con ng i.

(S u t m Võ Văn Vân)